

Số: /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày tháng 11 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Công tác quản lý, sử dụng ngân sách trên địa bàn huyện Tuần Giáo**

*Căn cứ Văn bản số 440/TTr-NV.I ngày 21/10/2020 của Thanh tra tỉnh về việc đề nghị cung cấp thông tin phục vụ xây dựng quyết định - kế hoạch thanh tra.*

Ủy ban nhân dân huyện Tuần Giáo xây dựng báo cáo công tác quản lý, sử dụng ngân sách với nội dung cụ thể như sau:

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG**

##### **1. Khái quát về tình hình phát triển Kinh tế - xã hội**

Tuần Giáo là huyện cửa ngõ phía Đông của tỉnh Điện Biên: Phía Bắc huyện Tủa Chùa; phía Tây Tây Nam giáp huyện Mường Ảng, phía Nam, Đông Nam giáp huyện tỉnh Sơn La, Tây Tây Bắc giáp huyện Mường Chà. Tổng diện tích 113.542,27 ha, trong đó đất nông nghiệp 110.037,67 ha, đất phi nông nghiệp 2.110,81 ha và đất chưa sử dụng 1.393,79 ha. Huyện có 19 đơn vị hành chính cấp xã với 177 khối, bản; dân số trên 89.000 người (trong đó dân tộc thiểu số trên 82.000 người), 7.175 hộ nghèo (chiếm 38,37%), 3.006 hộ cận nghèo (16,09%).

Trong những năm qua kinh tế của huyện tiếp tục tăng trưởng phát triển khá với tốc độ tăng giá trị sản xuất một số ngành chủ yếu bình quân đạt 11,5%/năm, văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ, thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, giải quyết tốt các vấn đề bức xúc trong nhân dân, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên, thu nhập bình quân đầu người đạt 29 triệu đồng/năm. Công tác cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm có chuyển biến tích cực. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được đảm bảo, tiềm lực quốc phòng, an ninh được tăng cường.

##### **2. Những thuận lợi, khó khăn:**

###### **\* Thuận lợi:**

Huyện Tuần Giáo tiếp tục nhận được sự chỉ đạo, giúp đỡ của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, Thường trực HĐND, sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể huyện.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, nhân dân các dân tộc đoàn kết, phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Các phong trào thi đua yêu nước tiếp tục được triển khai mạnh mẽ tạo động lực thúc đẩy phát triển sản xuất, đẩy mạnh xóa đói giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội.

###### **\* Khó khăn**

Thời tiết diễn biến bất thường, dịch tả lợn Châu Phi và sâu keo mùa thu diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp của huyện.

Nguồn lực cho đầu tư phát triển mặc dù đã được quan tâm, tăng cường song vẫn còn thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu đầu tư của huyện.

Đời sống của người dân còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao; một bộ phận nhân dân nhất là người nghèo vẫn còn tư tưởng trông chờ vào chính sách hỗ trợ của Nhà nước, chưa có ý thức, quyết tâm phấn đấu vươn lên thoát nghèo.

Năng lực chuyên môn của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng được yêu cầu công việc.

## **I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Công tác quản lý điều hành ngân sách huyện**

#### **1.1. Những thuận lợi, khó khăn**

##### *a) Thuận lợi*

Công tác quản lý điều hành ngân sách địa phương năm 2018 – 2019 được UBND huyện Tuần Giáo triển khai theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước, căn cứ vào quy định của Bộ tài chính về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước để ban hành Quyết định quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương hàng năm (Áp dụng trong năm ngân sách), qua đó đã quản lý và điều hành ngân sách trong năm một cách thông suốt từ phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa cấp huyện và cấp xã, phân bổ và giao dự toán thu – chi ngân sách địa phương, dự toán chi thường xuyên, dự toán các chương trình mục tiêu Quốc gia, Chương trình nhiệm vụ khác.

##### *b) Khó khăn*

Các xã, thị trấn trong quá trình thực hiện quản lý điều hành ngân sách của mình chưa chủ động sắp xếp bố trí dự toán ngân sách đã được giao để thực hiện các nhiệm vụ phát sinh, mà chủ yếu tổng hợp nhu cầu đề nghị UBND huyện bổ sung dự toán, trong khi đó định mức chi ngân sách được giao theo thời kỳ ổn định ngân sách là không thay đổi.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách chưa kịp thời.

#### **1.2. Công tác chỉ đạo của UBND huyện:**

- Việc lập dự toán ngân sách địa phương, phương án phân bổ dự toán: UBND huyện căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính, Sở Tài chính về xây dựng dự toán ngân sách địa phương để ban hành hướng dẫn về xây dựng dự toán ngân sách địa phương. Ngay sau khi được UBND tỉnh giao dự toán ngân sách địa phương, UBND huyện đã chỉ đạo giao phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu phương án phân bổ dự toán theo quy định.

- Việc điều chỉnh ngân sách địa phương được thực hiện khi có các nhiệm vụ chi phát sinh cần điều chỉnh, tùy theo từng nhiệm vụ chi và cơ cấu nguồn vốn

để trình Ban thường vụ Huyện Ủy, Thường trực HĐND huyện cho ý kiến trước khi Quyết định điều chỉnh ngân sách.

- Việc lập quyết toán ngân sách địa phương trình HĐND cùng cấp phê chuẩn và báo cáo cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan tài chính cấp trên trực tiếp được thực hiện tại kỳ họp HĐND giữa năm.

- Giao phòng Tài chính – Kế hoạch thực hiện việc kiểm tra Nghị quyết phân bổ dự toán thu - chi ngân sách địa phương (Cấp xã), ban hành thông báo thẩm định phân bổ dự toán, kiểm tra Nghị quyết phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương (Cấp xã) và ban hành thông báo thẩm định quyết toán ngân sách địa phương.

- Việc giao dự toán thu cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc được thực hiện vào thời điểm tháng 12 năm ngân sách, trình tại kỳ họp HĐND huyện, đối với mức bổ sung và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách được thực hiện theo quy định tại Quyết định 27/2016/QĐ-UBND ngày 10/12/2016 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020.

- Định kỳ UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện nhiệm vụ thu – chi ngân sách địa phương theo dự toán đã được duyệt, phối hợp với các cơ quan quản lý cấp trên như Sở Tài chính, sở Kế hoạch & Đầu Tư, Cục Thuế tỉnh trong việc quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn.

- Thực hiện chế độ công khai ngân sách nhà nước theo hướng dẫn tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

- Chỉ đạo phòng Tài chính – Kế hoạch thường xuyên phối hợp với các cơ quan liên quan giúp UBND huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành ngân sách.

- UBND huyện gửi Thanh tra: 02 quyển Báo cáo quyết toán Ngân sách nhà nước (năm 2018: 01 quyển; năm 2019: 01 quyển); 02 Thông báo thẩm định quyết toán của Sở Tài chính (năm 2018: Thông báo số 1297/TB-STC ngày 14/8/2019; năm 2019: Thông báo số 1567/TB-STC ngày 14/9/2020).

## **2. Tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách:**

### **2.1. Năm 2018:**

\* Tổng thu ngân sách địa phương: 770.901.407.767 đồng, bao gồm:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 61.514.689.499 đồng. Trong đó: Thu ngân sách trên địa bàn huyện hưởng: 58.156.396.227 đồng.

- Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 661.365.718.919 đồng.

- Thu chuyên nguồn: 50.541.555.153 đồng.

- Thu kết dư: 128.333.703 đồng.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 709.403.765 đồng.

\* Đánh giá chung: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 61.514.689.499 đồng, đạt 141% dự toán tỉnh giao và 124% huyện giao. Một số chỉ tiêu thu đạt và vượt dự toán tỉnh giao như thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt 140%; phí, lệ phí đạt 194%; lệ phí trước bạ đạt 108%.

Để đạt được kết quả như trên ngay từ đầu năm UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Chi cục Thuế, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn bám sát các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách năm 2018 để triển khai thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách theo dự toán được giao; tăng cường biện pháp quản lý thu ngân sách, công tác tuyên truyền, hỗ trợ cho đối tượng nộp thuế, minh bạch các chính sách thuế, tạo thuận lợi cho người nộp thuế; đẩy mạnh công tác quản lý, khai thác các nguồn thu. Thường xuyên họp đánh giá kết quả thu và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường trách nhiệm, thực hiện tốt công tác phối hợp, đôn đốc thu hồi nợ đọng và phân đầu thu vượt dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

## **2.2. Năm 2019:**

\* Tổng thu ngân sách địa phương: 841.131.947.579 đồng, bao gồm:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 42.642.830.577 đồng. Trong đó: Thu ngân sách trên địa bàn huyện hưởng: 37.871.555.380 đồng.

- Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 749.427.648.260 đồng.

- Thu chuyên nguồn: 53.415.904.515 đồng.

- Thu kết dư: 412.633.424 đồng.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 4.206.000 đồng.

\* Đánh giá chung: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 42.642.830.577 đồng, đạt 93% dự toán tỉnh giao. Một số chỉ tiêu thu đạt và vượt dự toán tỉnh giao như thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt 105%; phí, lệ phí đạt 198%; lệ phí trước bạ đạt 151% nhưng còn một số khoản thu không hoàn thành kế hoạch như Thuế thu nhập cá nhân (đạt 88% dự toán); Thu tiền sử dụng đất (đạt 56% dự toán)

Nguyên nhân không đạt dự toán tỉnh giao: Đấu giá quyền sử dụng đất không đạt kế hoạch do thị trường bất động sản trầm lắng nên ảnh hưởng đến kế hoạch đấu giá đất trên địa bàn. Tuy nhiên không làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ chi ngân sách huyện do khoản thu này 90% là chi đầu tư cho các công trình, dự án và 10% chi thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. UBND huyện đã chủ động xin ý kiến Ban Thường vụ huyện ủy và Thường trực HĐND huyện điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách từ nguồn đấu giá quyền sử dụng đất.

## **3. Tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách:**

### **3.1. Năm 2018:**

\* Tổng chi ngân sách địa phương: 770.488.774.343 đồng, bao gồm:

- Chi cân đối ngân sách: 608.766.958.247 đồng.
- Chi chương trình mục tiêu quốc gia: 79.288.479.531 đồng.
- Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác: 22.733.974.425 đồng.
- Chi nộp trả ngân sách cấp trên: 6.283.457.625 đồng.
- Chi chuyển nguồn sang năm sau: 53.415.904.515 đồng.

\* Đánh giá chung: Chi ngân sách địa phương 770.488.774.343/673.098.000.000 đồng, đạt 114% dự toán tỉnh giao, cơ bản đáp ứng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo.

Đã đảm bảo kinh phí hoạt động của các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, giao thông, thủy lợi, hoạt động kiến thiết; Đáp ứng cơ bản nhiệm vụ dạy và học của sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo kể cả đào tạo nghề cho lao động nông thôn; thực hiện đầy đủ chính sách, chế độ cho cán bộ, giáo viên và học sinh; giải quyết cơ bản các chính sách về an sinh xã hội góp phần ổn định chính trị, xã hội của địa phương.

Hầu hết các ngành, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đã nhận thức đầy đủ về chính sách tài chính chặt chẽ, triệt để tiết kiệm; đã làm tốt công tác rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi đảm bảo thực hiện đúng chế độ chính sách, đúng dự toán được duyệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các biện pháp chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng; thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi hoạt động của đơn vị sự nghiệp công, nhất là các khoản chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, chi phí khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, lễ kỷ niệm, công tác phí trong nước.

Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Việc thực hiện rà soát, cắt, giảm và điều chỉnh vốn đầu tư của các dự án công trình chưa thực hiện, thực hiện không hết kế hoạch vốn cho các dự án còn thiếu vốn vẫn còn chậm. Việc giải ngân vốn đầu tư còn chậm, phải điều chỉnh trong quá trình tổ chức thực hiện; Nhiều dự án, công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng chưa làm các thủ tục quyết toán dự án hoàn thành; trong số các hồ sơ quyết toán mang đến cơ quan tài chính vẫn còn thiếu các chứng từ, văn bản dẫn đến tình trạng phải hoàn chỉnh hồ sơ nhiều lần, làm chậm quá trình thẩm tra quyết toán; Một số chế độ chính sách chưa được triển khai kịp thời.

### **3.2. Năm 2019**

\* Tổng chi ngân sách địa phương: 840.968.179.617 đồng, bao gồm:

- Chi cân đối ngân sách: 635.926.990.875 đồng.
- Chi chương trình mục tiêu quốc gia: 84.192.949.691 đồng.
- Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác: 6.564.559.298 đồng.
- Chi nộp trả ngân sách cấp trên: 1.264.463.206 đồng.
- Chi chuyển nguồn sang năm sau: 113.019.216.547 đồng.

\* Đánh giá chung: Chi ngân sách địa phương 840.968.179.617 đồng/751.053.000.000 đồng, đạt 112% dự toán tỉnh giao, cơ bản đáp ứng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo.

Tuy nhiên vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư giải ngân, thanh toán thấp, nguyên nhân chủ yếu:

- Một số công trình còn vướng mắc khâu giải phóng mặt bằng.
- Công trình chuẩn bị đầu tư đang hoàn thiện các thủ tục đầu tư.
- Công trình khởi công mới đến cuối năm chưa nghiệm thu khối lượng nên tạm ứng theo quy định.
- Các công trình UBND xã làm chủ đầu tư do năng lực quản lý còn hạn chế nên còn lúng túng về thủ tục đầu tư.

### **3.3. Các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng giai đoạn 2018-2019**

#### **\* Nguồn vốn Cân đối ngân sách địa phương**

- + Tổng số dự án tiếp chi và khởi công mới 18 dự án;
- + Tổng mức đầu tư được phê duyệt 135.089.885.624 đồng;
- + Giá trị nghiệm thu/quyết toán: 121.633.312.000 đồng;
- + Giá trị thanh toán/tạm ứng: 117.526.545.000 đồng.

#### **\* Nguồn vốn Xổ số kiến thiết**

- + Tổng số dự án tiếp chi và khởi công mới 02 dự án;
- + Tổng mức đầu tư được phê duyệt: 16.200.000.000 đồng;
- + Giá trị nghiệm thu/quyết toán: 14.698.000.000 đồng;
- + Giá trị thanh toán/tạm ứng: 14.180.000.000 đồng.

#### **\* Nguồn vốn Kiên cố hóa trường lớp học**

- + Tổng số dự án tiếp chi và khởi công mới 03 dự án;
- + Tổng mức đầu tư được phê duyệt: 25.960.000.000 đồng;
- + Giá trị nghiệm thu/quyết toán: 23.270.075.000 đồng;
- + Giá trị thanh toán/tạm ứng: 23.055.456.000 đồng.

#### **\* Nguồn vốn ngân sách Trung ương**

##### **- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới**

- + Tổng số dự án tiếp chi và khởi công mới 37 dự án;
- + Tổng mức đầu tư được phê duyệt: 138.594.168.213 đồng;
- + Giá trị nghiệm thu/quyết toán: 78.231.674.479 đồng;
- + Giá trị thanh toán/tạm ứng: 64.397.122.000 đồng.

**- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững CT 135**

- + Tổng số dự án tiếp chi và khởi công mới 17 dự án;
- + Tổng mức đầu tư được phê duyệt: 80.900.000.000 đồng;
- + Giá trị nghiệm thu/quyết toán: 27.420.303.578 đồng;
- + Giá trị thanh toán/tạm ứng: 15.222.836.000 đồng.

**- Chương trình MTQG giảm nghèo thực hiện theo Quyết định số 275/QĐ-TTg**

- + Tổng số dự án tiếp chi và khởi công mới 15 dự án;
- + Tổng mức đầu tư được phê duyệt: 79.878.000.000 đồng;
- + Giá trị nghiệm thu/quyết toán: 66.847.467.000 đồng;
- + Giá trị thanh toán/tạm ứng: 32.658.672.000 đồng.

**\* Nguồn vốn ngân sách huyện**

**- Vốn từ nguồn đấu giá đất**

- + Tổng số dự án tiếp chi và khởi công mới 04 dự án;
- + Tổng mức đầu tư được phê duyệt: 32.300.000.000 đồng;
- + Giá trị nghiệm thu/quyết toán: 10.255.000.000 đồng;
- + Giá trị thanh toán/tạm ứng: 14.427.900.000 đồng.

**- Sự nghiệp giao thông**

- + Tổng số dự án tiếp chi và khởi công mới 36 dự án;
- + Tổng mức đầu tư được phê duyệt: 139.795.000.000 đồng;
- + Giá trị nghiệm thu/quyết toán: 47.223.182.000 đồng;
- + Giá trị thanh toán/tạm ứng: 44.606.027.000 đồng.

**- Sự nghiệp thủy lợi**

- + Tổng số dự án tiếp chi và khởi công mới 16 dự án;
- + Tổng mức đầu tư được phê duyệt: 26.830.000.000 đồng;
- + Giá trị nghiệm thu/quyết toán: 24.236.373.000 đồng;
- + Giá trị thanh toán/tạm ứng: 21.488.367.000 đồng.

**- Sự nghiệp kinh tế khác**

- + Tổng số dự án tiếp chi và khởi công mới 20 dự án;
- + Tổng mức đầu tư được phê duyệt: 49.100.681.000 đồng;
- + Giá trị nghiệm thu/quyết toán: 23.664.171.000 đồng;
- + Giá trị thanh toán/tạm ứng: 11.744.386.000 đồng.

**- Vốn Hỗ trợ đất lúa**

- + Tổng số dự án tiếp chi và khởi công mới 04 dự án;
- + Tổng mức đầu tư được phê duyệt: 6.550.000.000 đồng;
- + Giá trị nghiệm thu/quyết toán: 5.983.448.000 đồng;
- + Giá trị thanh toán/tạm ứng: 5.376.019.000 đồng.

#### **- Vốn Sự nghiệp 293**

- + Tổng số dự án tiếp chi và khởi công mới 01 dự án;
- + Tổng mức đầu tư được phê duyệt: 2.400.000.000 đồng;
- + Giá trị nghiệm thu/quyết toán: 2.228.599.000 đồng;
- + Giá trị thanh toán/tạm ứng: 1.985.752.000 đồng.

*(Chi tiết như biểu số 03 kèm theo)*

#### **4. Tình hình thanh tra, kiểm toán năm 2018, năm 2019**

Đã kiểm toán tháng 5 năm 2020 (Niên độ năm 2019) của Tổng Kiểm toán Nhà nước về việc Kiểm toán Chuyên đề Chương trình “Hỗ trợ thực hiện hai chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020”, thời gian kiểm toán tại huyện Tuần Giáo từ ngày 07/5/2020 đến 14/5/2020 (có biên bản kiểm toán kèm theo).

#### **III. Đánh giá chung:**

Công tác quản lý và điều hành ngân sách của huyện Tuần Giáo được Huyện Ủy – HĐND – UBND huyện hết sức quan tâm, mọi công tác liên quan đều được xác định, định hướng, giao cơ quan chuyên môn tham mưu thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách: Dự toán ngân sách được xây dựng hàng năm đều sát với thực tế: Số lượng biên chế hiện có, tiêu chuẩn, định mức, tỷ lệ phần trăm (%), đặc thù của từng ngành, lĩnh vực, sự nghiệp....Việc chấp hành dự toán cũng được các cơ quan quản, đơn vị, các xã, thị trấn chấp hành nghiêm túc, đúng chế độ, đúng thời điểm và đảm bảo về chứng từ, thủ tục, từ đó công tác quyết toán ngân sách đảm bảo theo quy định

Trên đây là Báo cáo về công tác quản lý, sử dụng ngân sách của UBND huyện Tuần Giáo./.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Văn Đức**